

VÀI NÉT VỀ QUÂN LỰC VNCH VÀ SỰ HÌNH THÀNH NGÀY QUÂN LỰC 19/6

Ngày kỷ niệm 36 năm ngày Quân Lực 1965-2001:

Chinh Nhân

Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được chính thức khai sinh vào những ngày tháng cuối năm 1954, sau ngày 20-7-1954 tức là ngày hiệp định Genève được ký kết giữa Pháp và Cộng Sản Việt Nam. Mỗi Quân Binh Chung lần lượt nhận lại quyền chỉ huy (chủ quyền) từ tay người Pháp, cho mãi tới ngày 26-10-1955 các Quân Binh Chung mới chính thức được chỉ huy hoàn toàn bởi các Sĩ Quan Việt Nam, đồng thời các cơ sở Hành Chánh, Cảnh Sát, Công An và các cơ quan Tư Pháp cũng được trao trả lại chủ quyền cho người Việt Nam cùng ngày, cho nên ngày 26-10-1955 được coi như ngày người Việt Nam giành lại chủ quyền từ tay người Pháp, sở dĩ như vậy cho nên ngày 26-10 hàng năm thời Đệ Nhất Cộng Hoà chọn là ngày Quốc Khánh cũng có người ngày nay còn cho đó là ngày độc lập của người Quốc Gia hay ngày Quân Lực.

Cũng từ ngày 26-10-1955 Bộ Tham Mưu hỗn hợp Việt Pháp được cải tổ và cải danh thành Bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, các Bộ Tư Lệnh Quân khu được cải danh thành Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn vào đầu năm 1956; các đơn vị Sư Đoàn Khinh Chiến, Dã Chiến cũng dần dà được canh tân thành các Sư Đoàn Bộ Binh vào đầu năm 1958; các Lữ Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, Liên Đoàn Nhảy Dù cũng theo đà canh tân Quân Đội được nâng trưởng thành các Sư Đoàn Tổng Trừ Bị vào cuối năm 1965, các Đại Đội Biệt Động Quân được thành lập thành Tiểu Đoàn rồi Liên Đoàn rồi Sư Đoàn vào đầu năm 1975, các đơn vị Thiết Giáp cấp Chi Đoàn, Thiết Đoàn được canh tân, hiện đại hoá bằng những thiết giáp tân tiến và tăng trưởng thành các Thiết Đoàn, Trung Đoàn Thiết Giáp; các Chiến Hạm Hải Quân cũ kỹ do quân đội Pháp để lại được thay thế bằng những chiến hạm tân tiến hiện thời ào ạt nhận thêm chiến hạm mới các phòng Hải Quân bên cạnh Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn được thành lập thành các Bộ Tư Lệnh Hải Quân Vùng; các đơn vị Không Quân từ những khu trục cơ cánh quạt được thay thế bằng những Phấn Lực cơ siêu âm rồi các Phi Đoàn, Sư Đoàn Không Quân ra đời; các binh chủng, nha sở cũng được trang bị hiện đại hơn và tăng cường quân số cho phù hợp với nhu cầu của chiến trường và nhu cầu của các đơn vị không tác chiến. Chính vì vậy mà một vị Tướng lãnh tên tuổi ngoại Quốc (chúng ta thường có tinh thần vọng ngoại) đã phải tuyên bố xác nhận rằng : Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa là một quân lực tinh nhuệ và hùng hậu đứng vào hàng thứ năm trên thế giới.

Cũng từ năm đó, năm 1960 là năm mà Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa bắt đầu chao đảo theo tham vọng của một số các cấp chỉ huy, Quân Lực đó bị lợi dụng bởi tham vọng cá nhân, có khi còn bị lôi lái theo tướng số, bói toán và tử vi nữa.

Năm 1963 cơn bão loạn chính trị được khơi dậy bằng những cuộc xuống đường của học sinh, sinh viên, Phật Giáo và còn một điều quyết định là theo dấu chỉ của đèn xanh Quốc Tế. Trung Tướng Dương văn Minh số đông các Tướng Lãnh và một số Sĩ Quan Trung Cấp đang nắm quyền chỉ huy các đơn vị chung quanh Thủ Đô Sài Gòn lật đổ chính phủ dân cử ngày 1-11-1963; Kết quả là hai anh em Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã bị thảm sát trên thiết vận xa M113 ngay trong lòng Thủ Đô Sài Gòn-Chợ Lớn.

Hơn một tháng sau trên chiến thắng (Cách Mạng) Chính phủ của Đốc Phủ Sứ Nguyễn Ngọc Thơ

(Phó Tổng Thống của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, người đã đánh lừa Ba Cụt hứa nếu về đầu hàng chính phủ sẽ được khoan hồng nhưng khi Ba Cụt về đầu hàng lại cho một toán quân phục kích bắt sống Ba Cụt rồi đem xử tử) ra đời; Nhưng thay vì mở rộng cho các đảng phái tham gia tham chính thì chính phủ của Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ lại là một Chính Phủ bè phái chia rẽ rõ rệt, nhất là sự hiện của nhóm sĩ quan Đại Việt như Đại Tá Đỗ Kiến Nhiều đồng lý văn phòng Quốc Trưởng Dương Văn Minh, Đại Tá Nhan Minh Trang chánh văn Phòng Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ, Đại Tá Nguyễn Văn Quang giám đốc nha An Ninh Quân Đội, Đại Tá Dương Hiếu Nghĩa chỉ huy trưởng Thiết Giáp Binh, Đại Tá Huỳnh Văn Tồn tinh trưởng Gia Định, nhóm này chủ trương lật đổ chính phủ của Thủ Tướng Nguyễn và mời lãnh tụ Đại Việt là Bác Sĩ Nguyễn Tôn Hoàn đang sống lưu vong bên Pháp về lập chính phủ.

Nhưng âm mưu của đảng phái chính trị chưa kịp thi hành, thì bị Trung Tướng Trần Thiện Khiêm tư lệnh Quân Đoàn III phối hợp cùng Trung Tướng Nguyễn Khánh tư lệnh Quân Đoàn I, Đại Tá Nguyễn Chánh Thi tư lệnh phó Quân Đoàn I dùng ưu thế trong Quân Đội dập tắt, trong phiên họp ngày 12-12-1963 tại Sài Gòn quyết định ngày 31-1-1964 lật đổ chính phủ của Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ, quan trọng hơn nữa là trong phiên họp này quyết định bắt giam tất cả các Tướng Lãnh chủ mưu cuộc đảo chánh Tổng Thống Ngô Đình Diệm, và chụp cho nhóm này cái mũ là chủ trương Trung Lập, “cho đến ngày hôm nay cũng chưa có bằng cứ xác thực các tướng lãnh này có phải là trung lập hay không, bây giờ là lúc chúng ta cần tìm hiểu sự thật, xấu tốt cũng là việc đã qua“, kỳ lạ nhất là vẫn giữ Đại Tướng Dương Văn Minh người cầm đầu cuộc đảo chánh ở lại làm Tổng Thống, rồi đến Tam Đầu Ché (bù nhìn). Tướng Nguyễn Khánh thao túng sân khấu chính trị làm cho Quân Đội hoang mang, Dân Chúng hoài nghi tất cả tuồng diễn trên sân khấu cải lương chính trị tại Sài Gòn lúc bấy giờ.

Tướng Khánh làm nhiều trò rất ngoạn mục như hiến chương Vũng Tàu, Tam Đầu Ché (Nguyễn Khánh, Dương văn Minh, Phan khắc Sửu) phong cho thầy giáo Trần Văn Hương làm Thủ Tướng “thật sự như vậy vì không có ai bầu cả” và một Thượng Hội Đồng Quốc Gia làm cố vấn (bù nhìn) cho chính phủ, vì Thượng Hội Đồng Quốc Gia không chịu làm bù nhìn cho nên Tướng Nguyễn Khánh bắt giam các giới chức trong Thượng Hội Đồng này gồm cả nhà cách mạng Nguyễn Văn Lực (thân phụ của phi công Nguyễn văn Cử).

Ngày 13-9-1964 Đảng Đại Việt đảo chánh, do Đại Tá Huỳnh văn Tồn Tư Lệnh Sư Đoàn 7 Bộ Binh và Trung Tướng Dương văn Đức Tư Lệnh Quân Đoàn IV (bên ngoài ai cũng tưởng đây là cuộc đảo chánh do Tướng Đức chủ mưu, nhưng không phải như vậy mà sự thật chủ mưu cuộc Đảo chánh này là do nhóm Sĩ Quan Đại Việt; Tướng Dương văn Đức thuần túy là một quân nhân, ông cương trực thẳng thắn nên dễ bị lợi dụng) Tướng Nguyễn văn Thiệu lúc đó đang làm Tham Mưu Trưởng liên quân tại Bộ Tổng Tham Mưu,”xin lưu ý Tham Mưu Trưởng chứ không phải Tổng Tham Mưu Trưởng” không có quân trong tay nên phải cầu cứu với Thiếu Tướng Nguyễn Chánh Thi tư lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh về Sài Gòn để phản công; Tướng Thi nhờ vào uy tín và sự quen biết với các vị Tư Lệnh hai Binh Chung Nhảy Dù và Thủy Quân Lục Chiến cũng như Quân Chung Không Quân nên ông đã chỉ huy phản công để dẹp Đảo thành công rất dễ dàng.

Ngày 19-2-1965 Thiếu Tướng Lâm Văn Phát và Đại Tá Phạm Ngọc Thảo lại làm thêm màn bi kịch đảo chánh trên sân khấu Sài Gòn, nhưng cũng lại bị Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi Tư Lệnh Quân Đoàn I phối hợp cùng Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ Tư Lệnh Không Quân dẹp tan, thêm một bi kịch là nhân dịp này Tướng Nguyễn Chánh Thi với danh nghĩa là Tư Lệnh Quân Đoàn Giải Phóng Thủ Đô đã yêu cầu Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu giải nhiệm Tướng Nguyễn Khánh, chức vụ Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH được giao cho Trung Tướng Trần Văn Minh và ép buộc tướng Nguyễn Khánh phải xuất ngoại trị bệnh. (căn bệnh này lại lây sang tướng Nguyễn Chánh Thi thời gian ngắn sau đó).

Ngày 25-2-1965 Tướng Nguyễn Khánh lên đường lưu vong sau hơn một năm khuấy động. trước khi

bước chân lên máy bay ông cầm một nắm đất và tuyên bố “Tôi đem theo đất nước Việt Nam với tôi và tôi còn trẻ tôi sẽ trở lại đất nước khi có cơ hội” (Nguyễn Chánh Thi Việt Nam một trời Tâm Sự; trang 297).

Cũng ngày 25-2-1965 Thủ Tướng Phan Huy Quát thành lập chánh phủ, nhưng lại bị khối Công Giáo biểu tình chống đối nên chánh phủ Phan Huy Quát phải giải tán sau gần bốn tháng cầm quyền đầy rối loạn, đồng thời Quốc Trưởng Phan khắc Sửu cũng nhận thấy ngôi vị của mình không có thực quyền nên đã cùng Thủ Tướng Quát thỏa thuận là nên trao quyền hành điều khiển Quốc Gia lại cho Quân Đội, phía dân sự lúc đó cũng nhận thấy rằng, các yếu nhân dân sự không ai có thể điều khiển Quốc Gia được, mà phải cần một nhân vật Quân Đội có thể lực và hậu thuẫn của Quân Đội mới có thể ổn định tình hình được; Cho nên sau khi thỏa thuận hai bên Dân Sự và Quân Đội đồng ý ngày 19-6-1965 được chọn lựa là ngày tốt, sự thực các chính phủ dân sự không còn lối thoát, họ không do dân bầu mà do sự chỉ định, khi lên hay xuống cũng do chỉ định mà thôi cho nên họ bất lực, không có thực quyền vì:

Trước đó hai tuần tức ngày 6-6-1965 Hội Đồng Quân Lực đã nhóm họp khẩn cấp, cuộc họp này hoàn toàn do các Tướng lãnh Việt Nam chủ động, và kết quả là đã bầu được một cơ cấu sẵn sàng nhận lãnh trách nhiệm điều khiển Quốc Gia với Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu Tham Mưu Trưởng Liên Quân làm Chủ Tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia (Quốc Trưởng) Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ Tư lệnh Không Quân làm Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương (Thủ Tướng) và cùng lúc đó các Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng được lần lượt thay thế bằng các quân nhân (không có kinh nghiệm về hành chánh và cai quản) và lấy tên là Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Tỉnh hay Quận..... Vì những lý do này chính quyền trung ương lấy ngày 19 tháng 6 là ngày Quân Lực.

(Hiện nay tại hải ngoại các cựu Quân Nhân chúng ta phải giữ ngày này là giềng mối để nắm tay nhau, công kích ngày Quân Lực là mục đích tiếp tay cho kẻ thù chung của Dân Tộc, gây chia rẽ trong hàng ngũ Quân Nhân; Cũng như công kích bản Quốc Ca của chúng ta là mục đích gây chia rẽ trong hàng ngũ Quốc Gia, gây xáo trộn trong cuộc sống đầy ưu phiền nghi kỵ, cả hai tình huống quan trọng này, một bên chống một bên thuận là cả Cộng Đồng Việt Nam tỵ nạn Cộng Sản phải tan nát rồi, bây giờ không phải là lúc bàn đến, nếu chúng ta suy nghĩ chín chắn thì chúng ta phải đón nhận như trong gia phả vậy, hay giờ cũng là của tiền nhân để lại, phải chấp nhận để làm bài học quý giá sau này, tốt hay xấu thì cũng là tấm gương soi để noi theo hay sửa chữa, con cháu chúng ta cần học hỏi trong cả bài học tốt cũng như bài học dở, từ cổ chí kim không có một quốc gia nào, hay một vị nguyên thủ nào hoàn hảo cả, sự thực lúc nào cũng là sự thực).

Năm 1965 cũng chính là năm mà Cộng Sản Việt Nam nhận định rằng:

Sau gần hai năm lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm các Tướng lãnh đảio tranh giành quyền lực không chú ý gì đến quyền lợi của Quốc Gia Dân Tộc, không còn rảnh tay chú ý đến nhiệm vụ chính của Quân Đội là Hành Quân bảo vệ dân, tiêu trừ Cộng Sản nữa. Năm cơ hội này bọn chỉ huy tại Bắc Bộ Phủ đã gửi các Sư Đoàn Chính Quy ào ạt Nam Tiến với mục đích là thôn tính trọn miền Nam; Nên Tổng Thống Hoa Kỳ L. Johnson đã quyết định đã đổ bộ các đại đơn vị Hoa Kỳ vào tham chiến kịp thời, nếu không, QLVNCH với vũ khí lúc đó còn thô sơ (Garant, carbine và đại liên 30) khó có thể ngăn cản sự tấn công của đạo quân được trang bị tối tân hơn (AK 47, B40, B41 và hỏa tiễn điều khiển địa địa cũng như địa không). Tuy vậy, QLVNCH cũng phản tỉnh sau hai năm mơ màng nên lệnh tổng động viên được ban bố. Thiếu Tướng Bùi Đình Đạm cấp thời được bổ nhiệm làm Giám Đốc Nha Động Viên Bộ Quốc Phòng để thi hành lệnh Tổng Động Viên trước tình thế khẩn trương của đất nước.

Năm 1966 là năm đầu tiên lấy ngày 19-6 là ngày QUÂN LỰC; Một cuộc diễn binh rất quy mô trên đường Trần Hưng Đạo Thành Phố Sài Gòn Chợ Lớn, dưới đất các đoàn quân anh hùng lần lượt đi qua khán đài, trên trời các phi cơ đủ loại biểu diễn ngoạn mục mang lại niềm tin ở sức mạnh của Quân Đội cho dân chúng. nhất là sau một năm tình hình chính trị ổn định dân chúng lại càng an lòng

hơn.

Ngày 19-6-1975 không một nơi nào trên trái đất này tổ chức ngày Quân Lực cho QLVNCH nhưng chắc chắn nó được âm thầm tưởng nhớ trong trí trong tâm của các quân nhân còn đang bàng hoàng trước cơn đại nạn của đất nước; để rồi người may mắn phiêu bạt khắp Năm Châu, người kém may mắn đang trong các lao tù Cộng Sản, người kiên cường bất Khuất đang hiên ngang chiến đấu trong lòng đất mẹ Việt Nam. Nhưng dù ở phương trời nào hoàn cảnh nào các quân nhân QLVNCH lúc nào cũng một lòng son sắt quyết tâm sẽ tổ chức ngày Quân Lực rạng rỡ trên quê hương Việt Nam Mến Yêu.

Trên một phần tư thế kỷ, biết bao nhiêu đau thương chồng chất, biết bao nhiêu khổ ải cực hình, biết bao nhiêu tan vỡ tận cùng mang theo những chia li ngăn cách để lại cho chúng ta những khắc khoải mong chờ ngày quang phục quê hương, mục tiêu hợp quần những người cựu Quân Nhân QLVNCH chưa nắm trọn trong tay vì chúng ta còn lẫn lộn cần trong những thủ đoạn ma mãnh mưu cầu lợi ích riêng tư cho một đơn vị cho một nhóm mà chưa nhận diện được những lợi ích chung cho cộng đồng cho xứ sở!!!!!!

Xin Hồn Thiêng Dân Tộc xin tinh anh của Giòng Giống Việt Nam dẫn dắt con cháu Lạc Hồng biết tương nhượng nhau, xích lại gần nhau và biết cùng nhau nhìn về quê hương bên kia bờ đại dương với niềm tin mãnh liệt trong ý chí sắt đá QUYẾT TÂM GIẢI CỨU VIỆT NAM, mẹ Việt Nam ơi chúng con vẫn còn đây